

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2024/HS-ST
Ngày: 17-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hùng

Ông Cao Văn Truyen

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Duy Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N (tên gọi khác: Cu H), sinh ngày 06 tháng 4 năm 1994, tại thành phố Đà Nẵng

Nơi thường trú và chỗ ở: Tổ 02, thôn C (cách gọi khác: thôn C), xã Hòa C1, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo là con duy nhất trong gia đình, bị cáo có vợ tên Lý Minh H (sinh năm 1993) và có một con sinh năm 2023.

Tiền án:

Ngày 29/01/2016 bị TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Q xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 04/2016/HSST.

Ngày 11/3/2017 bị TAND huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 10/2017/HSST.

Ngày 14/01/2019 bị TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 06/2019/HSST.

Ngày 12/9/2020 bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 133/2020/HSPT.

Tiền sự: Ngày 15/5/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/2023/QĐ-TA với thời hạn 12 tháng

Nhân thân:

Ngày 21/4/2009 bị UBND huyện Hòa Vang ra Quyết định số 802/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 12 tháng.

Ngày 12/4/2012 bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 28/2012/HSST (thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/4/2011 đang ở độ tuổi vị thành niên).

Bị cáo đang bị tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Hồ Văn L, sinh năm 1991

Nơi thường trú: Thôn T, xã Tam T1, huyện N, tỉnh Q. Nơi tạm trú: Số 05 Lê T, thôn Miếu B, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/10/2024, bị cáo Nguyễn Thanh N đi bộ từ đường Phạm Hùng, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng về nhà tại thôn C (thôn C), xã Hoà C1, huyện Hoà Vang, TP Đà Nẵng. Khi qua cầu Cẩm Lệ, N rẽ vào đường Vũ Miên thuộc thôn Miếu B, xã Hoà P, huyện Hoà Vang, TP Đà Nẵng, N đi một đoạn thấy phòng trọ số 05 đường Lê Trực, thôn Miếu B, xã Hoà P, huyện Hoà Vang mở cửa. N đi sát lại cửa phòng trọ, nhìn vào bên trong thấy người đàn ông (sau này bị cáo N biết đó là ông Hồ Văn L) đang nằm ngủ ở giữa phòng trọ và thấy một điện thoại di động Samsung A73, màu xanh đen của ông L đang cắm sạc ở bên cạnh nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại di động này. Lúc này, N lén lút đi vào bên trong phòng trọ, đến chỗ ông L đang nằm, dùng tay rút chiếc điện thoại di động ra khỏi dây sạc rồi lấy trộm chiếc điện thoại di động trên bỏ vào túi quần, nhanh chóng đi ra khỏi phòng trọ và đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, N đem chiếc điện thoại di động lấy trộm được cất giấu tại bờ tường phía sau nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã Hoà P đến mời N về trụ sở làm việc thì N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và chỉ vị trí nơi cất giấu điện thoại lấy trộm.

Vật chứng tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số loại A73 5G, màu xanh đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 48/KL-HĐĐG ngày 15/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thuộc UBND huyện Hoà Vang kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A73 5G, màu xanh đen (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là: 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 136/CT-VKS-HV ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Xử lý vật chứng: Ngày 21/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 1119 trả lại cho chủ sở hữu ông Hồ Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số loại A73 5G, màu xanh đen nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Văn L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự và không có khiếu nại gì khác nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình, chăm sóc cho mẹ già, con còn nhỏ và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người bị hại đã được Tòa án tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, hồ sơ vụ án đã có lời khai của người bị hại. Do vậy, việc vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người bị hại.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Thanh N mặc dù đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nhưng vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/10/2024, tại số 05 đường Lê Trực, thôn Miếu B, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo N tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại Samsung A73 5G, màu xanh đen có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng) của ông Hồ Văn L.

Hành vi trên của bị cáo N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 136/CT-VKSHV ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh N thì thấy:

Bị cáo N là người có đầy đủ năng lực hành vi, có nhận thức về pháp luật nhất định, trong lúc đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản tại 04 bản án (Bản án số 04/2016/HSST ngày 29/01/2016, bị TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Q xử phạt 09 tháng tù; Bản án số 10/2017/HSST ngày 11/3/2017, bị TAND huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù; Bản án số 06/2019/HSST ngày 14/01/2019, bị TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù; Bản án số 133/2020/HSPT ngày 12/9/2020, bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù) nên biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính liều lĩnh, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân một cách nhanh chóng không bằng thành quả lao động của mình nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/10/2024, tại số 05 đường Lê Trực, thôn Miếu B, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo N có hành vi lén lút trộm cắp của ông Hồ Văn L 01 chiếc điện thoại Samsung A73 5G, màu xanh đen, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo N thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin đối với mọi người xung quanh, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Thanh N thì thấy:

Bị cáo N là người đã đủ tuổi trưởng thành, có nhân thân xấu, cụ thể: Bị cáo đang có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản tại các Bản án số 04/2016/HSST ngày 29/01/2016 của bị TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Q xử phạt 09 tháng tù; Bản án số 10/2017/HSST ngày 11/3/2017 của TAND huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù; Bản án số 06/2019/HSST ngày 14/01/2019 của TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù; Bản án số 133/2020/HSPT ngày 12/9/2020 của TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù. 01 tiền sự về hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/2023/QĐ-TA ngày 15/5/2023 với thời hạn 12 tháng. Về nhân thân: Ngày 21/4/2009 bị UBND huyện Hòa Vang ra Quyết định số 802/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 12 tháng và ngày 12/4/2012 bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 28/2012/HSST (thời điểm thực hành hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/4/2011 đang ở tuổi vị thành niên).

Nên hơn ai hết bị cáo phải hiểu rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không có thiện chí tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Như vậy, cộng 04 bản án trước về tội trộm cắp tài sản với lần phạm tội này, bị cáo N có 05 lần cùng thực hiện về một tội phạm là trộm cắp tài sản (không tính 01 lần phạm tội ở tuổi vị thành niên tại Bản án số 28/2012/HSST ngày 12/4/2012 của TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng); bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, việc trộm cắp xảy ra liên tục sau mỗi lần bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, mục đích bị cáo trộm cắp đều phục vụ cho cá nhân bị cáo (nói cách khác: Việc bị cáo phạm tội là nghề sinh sống và làm nguồn sống chính) nên ngoài việc bị truy tố với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang. Hành vi của bị cáo thể hiện có tính chất chuyên nghiệp nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con nhỏ sinh năm 2023, hiện vợ bỏ đi không rõ nơi cư trú, để lại con nhỏ cho bị cáo và mẹ bị cáo nuôi dưỡng; từ lúc sinh ra đến nay bị cáo không rõ về cha mình nên so với người khác bị cáo không được sự chăm sóc chu đáo, đầy đủ của cha và mẹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Về xử lý vật chứng: Ngày 21/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 1119 trả lại cho chủ sở hữu ông Hồ Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số loại A73 5G, màu xanh đen nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị hại ông Hồ Văn L không có yêu cầu gì về dân sự và không có khiếu nại gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình. Tuy nhiên, việc bị cáo có 05 lần liên tục cùng phạm về một tội trộm cắp tài sản (04 bản án và lần phạm tội này) nhưng Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ

luật Hình sự là áp dụng chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

[6] Án phí hình sự: Bị cáo N phải 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

[3] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/10/2024.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[5] Về kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/12/2024.

Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng KTNV và THAHS-TAND TP.Đà Nẵng;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh